

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2019/DS-ST

Ngày: 30/10/2019

V/v "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Diện

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hưng

2. Ông Nguyễn Văn Trước

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa: không tham gia.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 134/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng dân sự - Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2019/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng V (V Bank)

Trụ sở: số 89 A, phường A, quận B, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền của ông D: Ông Đỗ Thành T, chức vụ: Phó Tổng giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn quản lý tài sản Ngân hàng V kiêm Phó giám đốc Khối pháp chế và Kiểm soát tuân thủ, V Bank Hội sở.

Người đại diện hợp pháp của ông Đỗ Thành T: ông Phan Thanh H - Chuyên viên tổ tụng

Địa chỉ: Tầng 2, số 96 C, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo văn bản ủy quyền số 30843 ngày 12/8/2019 của V BANK)

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1983

Địa chỉ: 18A/13 ấp D, xã E, huyện H1, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 01/3/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng V và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn do anh Phan Thanh H làm đại diện trình bày:

Chị Nguyễn Thị T1 được Ngân hàng V (sau đây gọi là V Bank) cấp tín dụng như sau:

Theo Hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 25/8/2016 (Căn cứ vào giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn ký ngày 22/8/2016):

- Số tiền vay: 31.500.000đ
- Thời hạn vay: 24 tháng
- Mục đích vay: Vay bổ sung vốn kinh doanh
- Lãi suất: 42%/năm. Lãi quá hạn 63%/năm

Quá trình thực hiện hợp đồng, chị Nguyễn Thị T1 đã trả được số tiền 15.998.446đ, trong đó nợ gốc là 6.522.243đ, tiền lãi là 9.476.203đ. Sau đó Chị T1 vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký. Toàn bộ dư nợ chuyển sang nợ quá hạn vào ngày 26/03/2017.

Nay Ngân hàng V yêu cầu Tòa Án giải quyết:

Buộc chị Nguyễn Thị T1 trả cho V Bank số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 14/8/2019 tổng cộng là 60.958.737đ. Trong đó:

- Nợ gốc Hợp đồng tín dụng: 24.977.757đ
- Lãi trong hạn: 0đ
- Lãi quá hạn: 35.980.980đ

Và yêu cầu chị Nguyễn Thị T1 tiếp tục trả lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 15/8/2019 cho đến khi Chị T1 thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

* Tại Biên bản hòa giải ngày 14/8/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Nguyễn Thị T1 trình bày:

Trước đây chị có vay tiền tại V Bank theo giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn số tiền 31.500.000đ

Trong quá trình sử dụng thẻ chị có đóng được số tiền 15.998.446đ.

Nay chị thừa nhận còn nợ V Bank số tiền 60.958.737đ. Trong đó:

- Nợ gốc Hợp đồng tín dụng: 24.977.757đ
- Lãi trong hạn: 0đ
- Lãi quá hạn: 35.980.980đ

Chị đồng ý trả cho V Bank số tiền còn nợ nhưng do hoàn cảnh khó khăn chị yêu cầu được trả dần cho đến hết số nợ. Và yêu cầu V Bank giảm lãi cho chị

Tại phiên tòa sơ thẩm: anh H đại diện cho V Bank có thay đổi một phần yêu cầu trong đơn kiện về tiền lãi. Theo đó tiền lãi quá hạn phát sinh từ ngày 25/8/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm 30/10/2019 là 39.346.733đ. Tổng cộng vốn và lãi là 64.324.490đ (trong đó vốn gốc là 24.977.757đ, tiền lãi là 39.346.733đ) và tiếp tục tính lãi kể từ ngày tiếp theo (31/10/2019) cho đến khi Chị T1 trả hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng.

Chị T1 chỉ đồng ý trả nợ gốc cho ngân hàng. Đối với tiền lãi chị không đồng ý và yêu cầu Hội đồng xét xử áp dụng mức lãi suất do Ngân hàng Nhà nước quy định để tính lại lãi suất cho chị.

Đương sự không xuất trình chứng cứ nào mới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của V Bank.

[1.1] Về tiền gốc: Căn cứ vào giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn ký ngày 22/8/2016) được ký giữa V Bank và Chị T1, thể hiện Chị T1 nhận tiền gốc 31.500.000đ là có thật. Trong quá trình giải quyết vụ án Chị T1 thừa nhận còn nợ của V Bank số tiền nợ gốc là 24.977.757đ, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự công nhận là sự thật.

[1.2] Về tiền lãi: Căn cứ Hợp đồng tín dụng hai bên có thỏa thuận lãi suất, xét thấy sự thỏa thuận mức lãi của các đương sự không phụ thuộc vào Bộ luật Dân sự 2015 mà được điều chỉnh theo Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, hai bên thỏa thuận lãi suất là tự nguyện nên căn cứ các điều 91, 95 và Thông tư số: 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 về việc Hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận. Do đó, nguyên đơn yêu cầu buộc Chị T1 phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 25/8/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm theo mức lãi suất trong hạn 42%/năm và lãi suất quá hạn 63%/năm là có cơ sở chấp nhận. Tổng cộng tiền lãi được chấp nhận là 39.346.733đ. việc Chị T1 yêu cầu Hội đồng xét xử áp dụng mức lãi suất của Ngân hàng nhà nước quy định để tính lãi suất lại cho chị là không có căn cứ chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của V Bank; Buộc Chị T1 có nghĩa vụ trả cho V Bank: 64.324.490đ (sáu mươi bốn triệu ba trăm hai mươi bốn ngàn bốn trăm chín mươi đồng; trong đó vốn gốc là 24.977.757đ, tiền lãi là 39.346.733đ)

[2] Về án phí: V Bank yêu cầu Chị T1 trả số tiền còn nợ là 64.324.490đ, được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ nên theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là $05\% \times 64.324.490\text{đ} = 3.216.000\text{đ}$. Hoàn trả cho V Bank tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Thông tư số: 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010;

Căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về nội dung:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của V Bank, Buộc chị Nguyễn Thị T1 có nghĩa vụ trả cho V Bank: 64.324.490đ (Sáu mươi bốn triệu ba trăm hai mươi bốn ngàn bốn trăm chín mươi đồng; trong đó vốn gốc là 24.977.757đ, tiền lãi là 39.346.733đ,) và tiếp tục tính lãi phát sinh trên dự nợ gốc kể từ ngày 31/10/2019 cho đến khi thanh toán xong nợ theo lãi suất quy định tại giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn ký ngày 22/8/2016.

2/ Về án phí sơ thẩm:

2.1/ Buộc chị Nguyễn Thị T1 nộp 3.216.000đ (Ba triệu hai trăm mười sáu ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm

2.2/ Hoàn trả lại cho V Bank tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.345.000đ (Một triệu ba trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số N⁰ 0005016 ngày 25/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- THADS HLH;
- VKSND HLH;
- TAND tỉnh VL;
- Lưu Hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Diện